

Bản án số: **68/2025/HS-PT**

Ngày: 15/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các thẩm phán:

ông Lê Văn Thường
ông Phùng Anh Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Lê Ra, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 642/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo **Cù Minh B** về tội “*Giết người*”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Bi cáo có kháng cáo:*

Cù Minh B, sinh ngày 20/02/1990 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: A H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cù Văn S và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 08/9/2009, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 01 năm (đã được xoá án tích).

+ Ngày 29/5/2015, bị Trưởng Công an phường T, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong ngày 15/6/2015).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Cù Minh B:

1. Ông Nguyễn Toàn T1, Luật sư của Công ty L và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ;

Địa chỉ: số I P, Tp ., tỉnh Đắk Lắk; có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Đào Hoàng P, Luật sư thuộc Công ty L1, Đoàn luật sư tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 24/7/2024, Cù Minh B đến nhà thuê của anh Nguyễn Hoàn H tại đường số B, buôn A, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk để uống rượu cùng với anh H.

Đến khoảng 19h30' cùng ngày, sau khi đã uống rượu thì B đi vào phòng ngủ của H nằm ngủ, do say rượu nên B có nôn về phía cửa sổ trong phòng ngủ. Lát sau, H đi vào phòng thì thấy B nôn ra phòng và cửa sổ nên có chửi bới “mày láo, mày thể hiện với ai” và bắt B phải đi dọn dẹp, lau chùi bãi nôn thì B có nói “để em nghỉ ngơi rồi mai em mời anh H đi chơi bù” nhưng H không đồng ý thì giữa H và B thách thức, H dùng cùi chỏ đè lên vai và cổ của B. Bực tức, B vùng dậy rồi đi ra khu vực nhà bếp, lấy 01 con dao, dài 32cm, loại có 01 lưỡi sắc, lưỡi dao dài 19cm, rộng 04 cm, có mũi nhọn rồi quay lại phòng ngủ của H. Lúc này, H đang ngồi trên nệm giữa phòng ngủ, B đứng đối diện cách H khoảng 01m, tay trái cầm dao giơ về phía H rồi nói “em làm gì mà anh đòi đánh em”. Khi H đứng dậy thì liền bị B cầm dao bằng tay trái đâm 01 nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau trúng vào vùng ngực trái của H. Ngay lúc này, B rút dao ra rồi quay lại khu vực bếp, do biết đã đâm trúng và sợ anh H sẽ đuổi đánh nên B tiếp tục cầm lấy 01 cái kéo, có cán màu vàng trên kệ bếp để phòng thân rồi đi ra phía trước nhà. Khi thấy anh H không đuổi theo, B dùng điện thoại gọi điện cho chị Nguyễn Thị Thanh M là em gái của H và nói “Anh lỡ đâm anh hai (anh H) một cái em chạy về chở anh đi viện đi”. Sau đó, B bỏ chạy theo về hướng đầu đường số 02 rồi vứt dao, kéo bên lề đường rồi đón xe grab về nhà.

Sau khi nhận được điện thoại của B, chị M quay về nhà trọ và cùng người dân đưa anh Nguyễn Hoàn H vào Bệnh viện đa khoa thành phố B cấp cứu nhưng

do vết thương nặng, anh H tiếp tục được chuyển đến **Bệnh viện Đ** cấp cứu, điều trị nhưng đã tử vong.

- Tại bản kết luận giám định tử thi số 1157/KLGĐTT-KTHS ngày 29/7/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, kết luận về nguyên nhân tử vong của **Nguyễn Hoàn H** như sau:

+ Vùng ngực trái tại vị trí trung đòn có vết thương hình khe, nằm chéo (trái trên, phải dưới) dài 4,2cm, bờ mép gọn, bầm tụ máu ở dưới, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, xuyên thấu khoang ngực.

+ Vết thương làm đứt tĩnh mạch cánh tay đầu trái, thủng bao ngoài tim. Khoang ngực chứa khoảng 02 lít máu loãng và 200 gram máu đông.

Nguyên nhân tử vong của **Nguyễn Hoàn H** là: Mất máu cấp do vết thương ngực trái làm đứt tĩnh mạch cánh tay đầu trái.

+ Cơ chế hình thành vết thương và vật tác động: Do vật cứng, nhọn có 01 lưỡi sắc tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- Tại bản kết luận giám định số 1214/KL-KTHS ngày 15/8/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, kết luận:

+ Trên con dao gửi giám định phát hiện 02 dấu vết đường vân. Các dấu vết đường vân này đều không đủ yếu tố để tiến hành giám định. Cây kéo gửi giám định không phát hiện dấu vết đường vân.

+ Dấu vết màu nâu đỏ trên con dao, kéo, áo và quần được niêm phong gửi giám định là máu người và có nhóm máu trùng với nhóm máu của tử thi **Nguyễn Hoàn H**.

- Tại bản kết luận giám định bổ sung vật gây thương tích số 1241 ngày 14/8/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, kết luận: Con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi màu trắng. Sóng dao thẳng, lưỡi dao được vuốt cong phần mũi; dài 32cm, cán dao dài 13cm, lưỡi dao dài 19 cm, phần rộng nhất 04 cm, sóng dao dày 0,12 cm, phù hợp với đặc điểm tổn thương và có khả năng gây ra được các vết thương trên tử thi **Nguyễn Hoàn H**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 05/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

[1] Về tội danh: tuyên bố bị cáo **Cù Minh B** phạm tội “*Giết người*”.

[2] Về hình phạt: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Cù Minh B** 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/11/2024, bị cáo **Cù Minh B** có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng, bị cáo chỉ nhất thời bộc phát thực hiện hành vi phạm tội chứ không cố ý, bị cáo đã bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo **Cù Minh B**.

Những người bào chữa của bị cáo **Cù Minh B** trình bày quan điểm thống nhất về tội danh “Giết người” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo **B** không có động cơ giết người; bị cáo thực hiện hành vi do bức xúc nhất thời bộc phát, bị hại có một phần lỗi làm kích động tinh thần của bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã gọi điện thoại báo tin ngay cho mọi người để đưa bị hại đi cấp cứu nên hành vi của bị cáo thuộc khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự chứ không thuộc trường hợp phạm tội “có tính chất côn đồ” như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định. Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và được đại diện gia đình người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình trả cho bà **Nguyễn Thị V** là bà ngoại của người bị hại số tiền 20.000.000đ (số tiền người bị hại nợ bà **V**) và được gia đình người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 13/11/2024, bị cáo **Cù Minh B** kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 05/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo **Cù Minh B, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

[2.1]. Bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo **Cù Minh B** trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ

khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/7/2024, tại nhà thuê của anh Nguyễn Hoàn H, ở đường số B, buôn A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, sau khi đã uống rượu và có lời nói qua lại với anh H, Cù Minh B đã dùng 01 con dao bằng kim loại, dài 32cm, lưỡi dao dài 19cm, rộng 04cm đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực trái của anh Nguyễn Hoàn H. Hậu quả làm anh H tử vong khi cấp cứu tại Bệnh viện.

Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao nhọn đâm vào ngực bị hại có thể gây chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện; giữa bị cáo và anh Nguyễn Hoàn H chỉ là lời qua tiếng lại giữa đôi bên nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm tước đoạt sinh mạng bị hại, điều này thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo. Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử Cù Minh B về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại chỉ là mâu thuẫn nhỏ, có thể bỏ qua hoặc giải quyết bằng nhiều cách với nhau nhưng bị cáo đã dùng con dao có mũi sắc, nhọn là loại hung khí nguy hiểm để đâm vào ngực của anh H là vùng trọng yếu của cơ thể dẫn đến anh H tử vong. Bản thân bị cáo đã từng 02 lần bị xem xét về cùng 01 hành vi vi phạm pháp luật “đánh bạc”, trong đó 01 lần bị truy cứu trách nhiệm hình sự và 01 lần bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[2.3]. Bị cáo phạm tội xuất phát từ hành vi không đúng mực của bị hại; sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện chủ động tác động gia đình bồi thường thiệt hại với số tiền 540.000.000 đồng và được đại diện gia đình bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo cũng nhận thức được hành vi sai trái của mình nên đã tự thú và nhờ chị M là em gái của H đưa H đi cấp cứu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo khi lượng hình là có căn cứ.

[2.4]. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Cù Minh B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội; ngoài số tiền lớn 540.000.000đ đã bồi thường cho gia đình bị hại, sau khi xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục tác động gia đình trả cho bà Nguyễn Thị V là bà ngoại ruột của bị hại số tiền 20.000.000đ, là số tiền khi còn sống bị hại nợ bà V. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo **Cù Minh B** không phải chịu.

[4]. Các phần quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Cù Minh B**; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 05/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Cù Minh B** 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2024.

3. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Cù Minh B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; LT; phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Đức Kiên

